Mẫu số 19 theo Thông tư 68/2025/TT-BTC

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ………….. | *……, ngày…… tháng…… năm ……* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/  
văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: *(Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh) .......................*.

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/**

**văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại điện:

Chi nhánh chủ quản (*chỉ kê khai đối với trường hợp địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

# **A. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH**

(*Doanh nghiệp chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung thông báo thay đổi và gửi kèm*)

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt sau khi thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài sau khi thay đổi (*nếu có*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt sau khi thay đổi (*nếu có*): ....................................................................

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH:

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau khi thay đổi:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: ………

Xã/Phường/Đặc khu: ……………………………………………………….

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: ………………………………

Điện thoại (*nếu có*): Số fax (*nếu có*):

Thư điện tử (*nếu có*): Website (*nếu có*):

- Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Địa điểm kinh doanh nằm trong (*Doanh nghiệp phải đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với khu công nghệ cao nếu nộp hồ sơ tới Ban quản lý khu công nghệ cao*):

|  |  |
| --- | --- |
| Khu công nghiệp |  |
| Khu chế xuất |  |
| Khu kinh tế |  |
| Khu công nghệ cao |  |

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH/NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi (*chỉ kê khai đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*)[[1]](#footnote-1):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** | **Ngành, nghề kinh doanh chính (*đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai*)** |
|  |  |  |  |

Nội dung hoạt động sau khi thay đổi (*chỉ kê khai đối với văn phòng đại diện*):

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH[[2]](#footnote-2)

Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau khi thay đổi:

Họ, chữ đệm và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):

Ngày, tháng, năm sinh: / /

Giới tính:

Số định danh cá nhân: ……………………………………………

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: ……

Xã/Phường/Đặc khu: ……………………………………………………

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: ………………………………

Quốc gia: ………………………………………………………………

Điện thoại *(nếu có)*: ………………… Thư điện tử *(nếu có)*: ………………

*Trường hợp không có số định danh cá nhân hoặc việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn thì đề nghị kê khai các thông tin cá nhân dưới đây:*

|  |
| --- |
| Dân tộc: ……………. Quốc tịch: …………...  Số Hộ chiếu (*đối với cá nhân Việt Nam không có số định danh cá nhân*)/Số Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài (*đối với cá nhân là người nước ngoài*): …………………..  Ngày cấp: …./…./…. Nơi cấp: …………………………………………...….  Nơi thường trú:  Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: ……  Xã/Phường/Đặc khu: ……………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: ………………………………  Quốc gia: ……………………………………………………………… |

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI CHI NHÁNH CHỦ QUẢN

(C*hỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*)

Thông tin chi nhánh chủ quản sau khi thay đổi:

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ:

|  |  |
| --- | --- |
| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế |
| 1 | Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán *(nếu có)*:  Họ, chữ đệm và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán:................................  Ngày, tháng, năm sinh: ……/……/……  Giới tính:  Số định danh cá nhân: ................................................................................  Điện thoại:.................................................................................................. |
| 2 | Địa chỉ nhận thông báo thuế (*chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*):  Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: …………………………………………………………  Xã/Phường/Đặc khu: …………………………………………………  Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: ………………………………  Điện thoại (*nếu có*): ……………… Số fax (*nếu có*): ………………..…  Thư điện tử (*nếu có*): …………………………………………………… |
| 3 | Ngày bắt đầu hoạt động[[3]](#footnote-3) (*trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thì không cần kê khai nội dung này*): …../…../……. |
| 4 | Hình thức hạch toán (*Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”*):   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hạch toán độc lập |  |  | Có báo cáo tài chính hợp nhất | | Hạch toán phụ thuộc |  |  |  | |
| 5 | Năm tài chính:  Áp dụng từ ngày …..…/..……. đến ngày …..…./.…….[[4]](#footnote-4)  (*ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán*) |
| 6 | Tổng số lao động: ………………………………… |
| 7 | Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:   |  |  | | --- | --- | | Có | Không | |

# **B. BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH**

# **C. ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH**

- Thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cấp ngày .../.../... là:

- Thông tin đã đăng ký trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp ngày .../.../... là:

Do vậy, đề nghị Quý Cơ quan hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mà doanh nghiệp đã đăng ký.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

Người ký tại Giấy đề nghị này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP/**  **NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH**  (*Ký và ghi họ tên)*[[5]](#footnote-5) |

1. Việc ghi ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 7 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP. [↑](#footnote-ref-1)
2. Dùng trong trường hợp thay đổi từ người đứng đầu này sang người đứng đầu khác. Trường hợp thay đổi thông tin của người đứng đầu hiện có mà không thay đổi người đứng đầu thì thực hiện bổ sung, cập nhật thông tin tại Mục B của Mẫu này. [↑](#footnote-ref-2)
3. Trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận. [↑](#footnote-ref-3)
4. Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp. [↑](#footnote-ref-4)
5. - Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

   - Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người đứng đầu chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

   - Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-5)